

Số 91/2017/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 25 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1982

Trú tại: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Tạ Văn K - sinh năm 1981

Trú tại: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội thị xã P do bà Tổng Thị H đại diện theo ủy quyền.

Trụ sở: Phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Tạ Văn B - sinh năm 1951

Trú tại: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Tạ Văn T - sinh năm 1970

Trú tại: Khu 6, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 60, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Tạ Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Tạ Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tạ Văn K trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Tạ Ngọc K - sinh ngày 20/6/2001 và Tạ Ngọc C - sinh ngày 05/5/2004. Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Tạ Văn K.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh K tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội thị xã P tiền gốc 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 15/9/2017 theo hồ sơ vay vốn đã ký kết; trả cho anh Tạ Văn T 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngày 18/7/2018.

Anh Tạ Văn K có nghĩa vụ trả cho ông Tạ Văn B 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 31/12/2018; trả cho anh Tạ Ngọc T 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngày 18/10/2017.

Đến thời hạn thỏa thuận, anh K, chị T không trả được nợ cho anh T, ông B thì anh K, chị T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03257 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03257, số 03258 ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy